

Số:12/2024/QĐST-DS

Tuy Hòa, ngày 26 tháng 3 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212 và Điều 213, khoản 3 Điều 144, khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 3, Điều 6, khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ biên bản hoà giải thành ngày 18 tháng 3 năm 2024 giữa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 34/2024/TLST-DS ngày 01 tháng 3 năm 2024.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần S. Địa chỉ trụ sở: 2 N, Phường H, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh. Địa chỉ liên hệ: 205-207-209-211 H, phường E, thành phố T, tỉnh Phú Yên. Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch D – Tổng Giám đốc; Người đại diện theo uỷ quyền: Bà Huỳnh Trần Hoàng N – Quyền Giám đốc Chi nhánh P; Người đại diện theo uỷ quyền lại: Bà Trương Thị Thu T – chuyên viên quản lý nợ (Giấy uỷ quyền số 47/2014/GUQ-CNPY ngày 29/01/2024.

- Bị đơn: Ông Đặng Ngọc H, sinh năm 1977; Địa chỉ: H tập thể thông tin tín hiệu đường sắt 02 Nhà ga, Phường B, Thành phố T, tỉnh Phú Yên.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau: Bị đơn Đặng Ngọc H thống nhất trả ngay cho nguyên đơn Ngân hàng TMCP S số tiền 13.363.040 đồng (Mười ba triệu, ba trăm sáu mươi ba nghìn, không trăm bốn mươi đồng) trong đó số nợ gốc là 11.092.572 đồng (Mười một triệu, không trăm chín mươi hai nghìn, năm trăm bảy mươi hai đồng), lãi quá hạn là 2.270.468 đồng (Hai triệu, hai trăm bảy mươi nghìn, bốn trăm sáu mươi tám đồng) tính đến ngày 18/3/2024. Kể từ ngày tiếp theo của ngày lập biên bản hòa giải thành (18/3/2024) cho đến khi trả xong số tiền trên, bị đơn H còn phải tiếp tục trả lãi

phát sinh theo lãi suất thoả thuận giữa các bên tại Hợp đồng.

Trường hợp đến kỳ hạn trả nợ, bị đơn vi phạm nghĩa vụ thanh toán gốc và lãi vay phát sinh theo Hợp đồng đã ký kết thì nguyên đơn được quyền yêu cầu Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền yêu cầu bị đơn trả toàn bộ số nợ còn lại.

Về án phí: Bị đơn Đặng Ngọc H chịu 334.076 đồng (Ba trăm ba mươi tư nghìn không trăm bảy mươi sáu đồng) án phí dân sự sơ thẩm. H1 lại cho nguyên đơn Ngân hàng TMCP S số tiền 315.000 đồng (Ba trăm mười lăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền số 0002270 ngày 29/02/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tuy Hòa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Áp dụng điều 26 Luật Thi hành án dân sự: Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7; 7a; 7b; 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND Tp. Tuy Hòa;
- Chi cục THADS Tp. Tuy Hòa
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

Đặng Thị Ngọc Uyên